

Nội dung bài học

Bài 5: Quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo

(tiết 1)

1. Bình đẳng giữa các dân tộc

a. Thế nào là bình đẳng giữa các dân tộc

Quyền bình đẳng giữa các dân tộc được hiểu là các dân tộc trong một quốc gia không phân biệt đa số hay thiểu số, trình độ văn hóa, không phân biệt chủng tộc, màu da.. đều được Nhà nước và pháp luật tôn trọng, bảo vệ và tạo điều kiện phát triển

b. Nội dung quyền bình đẳng giữa các dân tộc

Trên lĩnh vực chính trị: Quyền bình đẳng về chính trị giữa các dân tộc thể hiện thông qua quyền của công dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội, tham gia vào bộ máy quản lý nhà nước, tham gia thảo luận, góp ý về các vấn đề chung của đất nước, không phân biệt giữa các dân tộc. Quyền này được thể hiện theo hai hình thức dân chủ trực tiếp và gián tiếp.

Trên lĩnh vực kinh tế: Quyền bình đẳng về kinh tế giữa các dân tộc thể hiện ở chính sách phát triển kinh tế của Đảng và Nhà nước, không có sự phân biệt giữa dân tộc đa số và thiểu số. Nhà nước luôn quan tâm đầu tư phát triển kinh tế đối với tất cả các vùng, đặc biệt là ở những vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số

c. Ý nghĩa quyền bình đẳng giữa các dân tộc

Bình đẳng giữa các dân tộc là cơ sở của đoàn kết giữa các dân tộc và đại đoàn kết dân tộc. Thực hiện tốt chính sách các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, giúp nhau cùng phát triển là sức mạnh đảm bảo sự phát triển bền vững của đất nước, góp phần thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”.

d. Chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về quyền bình đẳng giữa các dân tộc (Học sinh tự học).